TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*- Bản án số:**09**/2024/HNGĐ-ST*
- Ngày 12 tháng 01 năm 2024
- V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Công Mẫn**
2. Bà **Võ Thị Bích Liên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh Tùng** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Trinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Mai Thị Thanh Th**, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

Tạm trú: Ấp Sơn Qui B, xã Tân Trung, thị xã Gò Công, Tiền Giang

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu Ngh**, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Mai Thị Thanh Th trình bày:* Chị và anh Nguyễn Hữu Ngh tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang năm 2018. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi nhau, luôn bất đồng ý kiến, anh Ngh không lo làm ăn, anh uống rượu vào còn hăm dọa

đâm chị, vợ chồng ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh Ngh nên yêu cầu được ly hôn với anh.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 30/10/2018. Ly hôn, chị đồng ý giao con cho anh Ngh nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

** Theo bản tự khai và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Hữu Ngh trình bày* : Thời gian kết hôn và con chung Nh chị Th trình bày là đúng. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì vợ anh mắc nợ bỏ nhà đi từ năm 2020 cho đến nay. Nay anh còn thương vợ thương con nên anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh đồng ý nuôi 01 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 30/10/2018. anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng*:

+ Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Mai Thị Thanh Th có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Hữu Ngh địa chỉ ấp 6, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Mai Thị Thanh Th và anh Nguyễn Hữu Ngh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Bình Xuân cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2018 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Mai Thị Thanh Th yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Mai Thị Thanh Th. Hội đồng xét xử xét thấy theo chị Th cho rằng nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi nhau, luôn bất đồng ý kiến, anh Ngh không lo làm ăn, anh uống rượu vào còn hăm dọa đâm chị, vợ chồng ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Theo anh Ngh trình bày do vợ anh mắc nợ bỏ nhà đi từ năm 2020 cho đến nay, trong thời gian này vợ chồng

không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Nay anh còn thương vợ thương con nên anh không đồng ý ly hôn.

Nh vậy, anh Ngh cũng thừa nhận vợ chồng anh ly thân từ năm 2020 cho đến nay, trong thời gian này vợ chồng không có thiện chí trao đổi hàn gắn tình cảm. Anh Ngh và chị Th đã vi phạm quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình, về: *1… Nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau…* .

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Mai Thị Thanh Th được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ngh là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: có 01 con chung Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 30/10/2018. Ly hôn, chị Th đồng ý giao con cho anh Ngh nuôi, anh Ngh yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 900.000 đồng, chị Th đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của chị Th và anh Ngh nên ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị Mai Thị Thanh Th là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử: *Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị Thanh Th*.**

1. Về hôn nhân: Chị Mai Thị Thanh Th được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ngh.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Hữu Ngh được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 30/10/2018.

Chị Mai Thị Thanh Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động được. Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Anh Mai Thị Thanh Th được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Mai Thị Thanh Th phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con Nhng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0027618 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Nh vậy, chị Mai Thị Thanh Th phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị Thanh Th, anh Nguyễn Hữu Ngh có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TG*;
- *VKSND TXGC*;
- *CCTHADS TXGC*;
- *Các đương sự*;
- *UBND xã Bình Xuân*;
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU